

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN KHÁNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /BC-UBND

Yên Khánh, ngày tháng năm 2023

BÁO CÁO

Tổng kết sản xuất vụ Xuân năm 2023 Kế hoạch và những giải pháp chính sản xuất vụ Xuân năm 2024

PHẦN I

KẾT QUẢ SẢN XUẤT VỤ XUÂN 2023

Vụ Xuân 2023 dưới sự lãnh đạo của Huyện ủy, UBND huyện, sự phối hợp chặt chẽ của các cấp, các ngành và sự nỗ lực của người dân, sản xuất nông nghiệp trên địa bàn huyện đã đạt được những kết quả tích cực, giành thắng lợi. Tổng kết sản xuất vụ Xuân năm 2023 rút ra những bài học kinh nghiệm; xây dựng kế hoạch và đưa ra các giải pháp chính trong xuất vụ Xuân 2024.

I. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp, các ngành

- Huyện ủy đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, phân công các đồng chí ủy viên Ban Thường vụ phụ trách cụm, Huyện ủy viên phụ trách xã, các ban xây dựng đảng tổ chức tuyên truyền, kiểm tra, hướng dẫn cơ sở triển khai thực hiện theo đúng Nghị quyết của Huyện ủy, kế hoạch sản xuất vụ Xuân của UBND huyện.

- Ngày 08/12/2023, UBND huyện đã tổ chức hội nghị tổng kết đánh giá kết quả sản xuất vụ xuân năm 2022 và triển khai kế hoạch sản xuất vụ Xuân 2023, giao cho các đơn vị tổ chức thực hiện.

- Các xã, thị trấn, các HTX nông nghiệp đã chủ động xây dựng, triển khai kế hoạch sản xuất vụ Xuân 2023, tập trung chỉ đạo có hiệu quả công tác tổ chức diệt chuột bảo vệ cây trồng. Các HTX Nông nghiệp tổ chức kí hợp đồng tưới tiêu với Công ty TNHH một thành viên khai thác công trình thủy lợi, chủ động điều hành tốt các khâu dịch vụ làm đất, tưới tiêu, phòng trừ sâu bệnh, cung ứng giống cây trồng, phân bón, tìm kiếm thị trường, liên doanh liên kết sản xuất bao tiêu sản phẩm cho nông dân, tích cực tiếp thu, ứng dụng tiến bộ KHKT mới vào sản xuất.

- Phòng Nông nghiệp và PTNT huyện phối hợp với Trung tâm dịch vụ nông nghiệp tập trung tổ chức 5 buổi tập huấn, hướng dẫn kỹ thuật gieo mạ cấy máy và chăm sóc phòng trừ sâu, bệnh cho cây trồng vụ Xuân tới các hộ dân; phân công cán bộ trực tiếp xuống cơ sở kiểm tra, hướng dẫn kịp thời các HTX

Nông nghiệp thực hiện tốt các khâu: gieo mạ, điều tiết nước, làm đất và phòng, trừ sâu bệnh cho cây trồng.

- Tổ chức triển khai có hiệu quả Nghị quyết 32/NQ/HĐND ngày 15/7/2022 của HĐND tỉnh; Nghị quyết 74/NQ/HĐND ngày 10/11/2022 của HĐND huyện về các chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất nông nghiệp trên địa bàn huyện giai đoạn 2022 – 2025.

Nhìn chung công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành sản xuất vụ Xuân từ huyện đến cơ sở được quan tâm thực hiện quyết liệt, kịp thời và hiệu quả, do vậy sản xuất vụ Xuân năm 2023 đảm bảo diện tích kế hoạch và trong khung thời vụ thích hợp nhất.

II. Kết quả sản xuất vụ Xuân 2023

1. Kết quả sản xuất vụ Xuân 2023

Tổng diện tích gieo trồng là 8.290,5 ha đạt 98,8% kế hoạch. Tổng giá trị sản phẩm đạt 529.400 triệu đồng; giá trị sản xuất trên 1 ha canh tác đạt 63,86 triệu/ha.

1.1. Kết quả sản xuất cây lúa

Sản xuất lúa tiếp tục chuyển dịch theo hướng tăng diện tích lúa thuần, lúa chất lượng cao, các địa phương quan tâm mở rộng diện tích gieo mạ khay, cấy máy; diện tích gieo cấy lúa theo hướng hữu cơ, sử dụng phân bón hữu cơ.

Toàn huyện gieo cấy 7.300,9 ha đạt 99,4% diện tích KH, năng suất đạt 68,25 tạ/ha (vụ xuân năm 2022 là 68,14 tạ/ha).

Cơ cấu trà lúa: 100% diện tích gieo cấy bằng trà Xuân muộn.

Cơ cấu giống lúa:

+ Diện tích lúa thuần: 7.7046,3 ha chiếm 96,5 % giống chủ lực là LT2, BTS7, DQ11, HT1, Nếp 97, 98...Đài thơm 8,....

+ Diện tích lúa lai: 254,6 ha chiếm 3,5% diện tích được gieo chủ yếu bằng các giống lúa: Nhị ưu 838, và giống lai khác.

1.2. Kết quả sản xuất cây màu

Tổng diện tích cây màu các loại là 989,6 ha, giá trị đạt 130.771 triệu đồng. (có biểu phụ lục đính kèm).

1.3 Kết quả sản xuất lúa theo hướng hữu cơ

Thực hiện Nghị quyết 32/2022/NQ-HĐND ngày 15/7/2022 của HĐND tỉnh quy định một số chính sách hỗ trợ nông nghiệp trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2022-2025; UBND huyện đã lãnh đạo, chỉ đạo, phòng chuyên môn đã hướng dẫn triển khai, UBND các xã thị trấn, các HTXNN đã tổ chức tuyên truyền đến các tổ chức, cá nhân thực hiện có hiệu quả. Vụ xuân 2023 đã tổ chức gieo cấy

được trên 500 ha lúa theo hướng hữu cơ ở các xã Khánh Nhạc, Khánh Trung, Khánh Thủy, Khánh Thành, Khánh Hội, Khánh Lợi, Khánh Mậu, Khánh Công.

2. Kết quả chuyển đổi cơ cấu cây trồng

Năm 2023, UBND huyện Yên Khánh đã ban hành Kế hoạch chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa theo Quyết định số 161/QĐ-UBND ngày 28/3/2023 cho các xã, thị trấn với diện tích là 48,4 ha. Trong đó: Chuyển từ đất lúa sang trồng cây hàng năm: 5 ha; sang trồng cây lâu năm: 19,2 ha (Đã x 2 lần diện tích); sang trồng lúa kết hợp NTTS: 5 ha. Tuy nhiên đến nay, huyện Yên Khánh mới chuyển đổi được 9,82 ha từ đất trồng lúa sang trồng cây hàng năm; trồng cây ăn quả. Một số mô hình chuyển đổi cho thu nhập kinh tế cao hơn so với trồng lúa, như mô hình chuyển từ đất trồng lúa sang trồng táo ở xóm 18 xã Khánh Thành, kết hợp trồng táo xen rau, củ, quả, cây dược liệu cho thu nhập cao nhiều lần so với trồng lúa. Mô hình hộ ông Nguyễn Ngọc Anh xã Khánh Hồng chuyển đổi 3000m² đất lúa sang trồng táo kết hợp trồng rau, năm đầu cho thu nhập 50-60 triệu đồng; mô hình chuyển đổi xã Khánh Hòa trồng khoai láy ngó làm sản phẩm OCOP cho thu nhập cao). Việc chuyển đổi cơ cấu cây trồng là cơ sở để phát triển các vùng sản xuất cây trồng có giá trị kinh tế cao từ đó hình thành được chuỗi liên kết sản xuất bền vững góp phần nâng cao thu nhập cho người dân và thúc đẩy phát triển kinh tế của địa phương.

3. Công tác liên doanh, liên kết trong sản xuất.

Vụ xuân 2023 các đơn vị đã tích cực tham gia liên kết sản xuất với các doanh nghiệp: Tổng diện tích sản xuất liên kết 694 ha. Cụ thể: HTX Đại Thành liên kết sản xuất với công ty Bảo Minh sản xuất 120 ha giống lúa Đài Thơm, trong đó có 50 ha sản xuất theo hướng hữu cơ; HTX Đồng Xuân Tiến xã Khánh Thành liên kết sản xuất lúa hàng hóa với công ty Bảo Minh quy mô 70 ha sản xuất lúa Đài thơm 8 theo hướng hữu cơ; HTX Kiến Thái – Khánh Trung liên kết sản xuất lúa giống với Công ty VTNN Hồng Quang quy mô 8 ha sản xuất giống lúa Hương Bình, Nếp Hương, J03 và 60 ha giống Hương Cốm theo hướng hữu cơ với công ty Cường Tân; HTX Hợp Tiến liên kết sản xuất lúa giống với Công ty VTNN Hồng Quang quy mô 120 ha, trong đó có 60 ha sản xuất lúa theo hướng hữu cơ; HTX Khánh Lợi liên kết sản xuất lúa giống với Công ty VTNN Hồng Quang quy mô 120 ha. HTX Khánh Thủy liên kết với công ty Cường Tân sản xuất lúa Đài thơm 8 theo hướng hữu cơ với quy mô 25 ha và 60 ha giống ST25 với công ty Toàn Xuân. HTX Khánh Hội liên kết sản xuất lúa giống Nếp Hương với Công ty VTNN Hồng Quang quy mô 100 ha; HTX Khánh Hồng liên kết sản xuất lúa giống Hương Bình với Công ty VTNN Hồng Quang quy mô 11 ha.

- Tiếp tục duy trì các vùng sản xuất rau, củ, quả an toàn các loại như: Cà chua, dưa chuột, lạch lầy, mướp đắng, bí xanh trái vụ, dưa lê, dưa bở... tại các xã Khánh Thành, Khánh Hồng, Khánh Hải, Khánh Vân... mang lại thu nhập cao cho người dân từ 150 - 250 triệu/ha.

4. Đánh giá mô hình gieo mạ khay cấy máy và cấy bằng máy đất tay

- Vụ xuân 2023, diện tích gieo cấy bằng máy đạt 3.511,62 ha (= 48,1% diện tích gieo cấy). Các xã có diện tích cấy nhiều như: Xã Khánh Thành, Khánh Trung, Khánh Cường, Khánh Mậu, Khánh Nhạc, Khánh Hồng, Khánh Hoà, Khánh Cư,...

- Ưu điểm chính của chuyển đổi từ gieo sạ sang cấy máy:

+ Năng suất cao, ổn định, chi phí sản xuất thấp do giảm chi phí thuốc trừ cỏ, thuốc trừ sâu, bệnh, giảm lượng giống, giá trị sản phẩm tăng, do đó hiệu quả kinh tế cao hơn 10-15% so với gieo sạ.

+ Góp phần giảm nguy cơ lây lan lúa cỏ trên đồng ruộng đặc biệt những diện tích nhiễm lúa cỏ nặng không cho thu hoạch. Do đó việc chuyển đổi phương thức từ gieo sạ sang cấy bằng máy được đánh giá cao trong điều kiện hiện nay góp phần giảm chi phí và hạn chế ô nhiễm môi trường.

5. Các biện pháp kỹ thuật thâm canh

- Công tác chuẩn bị vật tư:

Các HTX nông nghiệp đã chủ động ký hợp đồng cung ứng giống, vật tư nông nghiệp để gieo trồng đảm bảo cấy đủ 100% diện tích. Một số HTX tích cực liên doanh, liên kết sản xuất lúa giống, lúa chất lượng cao, lúa thương phẩm: Nếp 97, ST25, Hương Bình, Nếp Hương, J03, Hương thơm, LT2, Bắc Thơm số 7 ở Khánh Trung, Khánh Thành, Khánh Cường, Khánh Tiên, Khánh Thủy.

HTX sản xuất và tiêu thụ nông sản xã Khánh Thành, Khánh Hồng và HTX Đông Mai xã Khánh Hải và đã chủ động liên kết bao tiêu sản phẩm rau, củ, quả như rau các loại, bí xanh, cà chua, dưa chuột... trung bình mỗi vụ tiêu thụ khoảng 300 – 400 tấn nông sản, mang lại thu nhập ổn định cho các hộ nông dân.

- Khâu làm đất, điều tiết nước:

Cuối tháng 11/2022 tranh thủ điều kiện thời tiết thuận lợi cho các đơn vị tập trung cày ải, đến ngày 15/12/2022 đạt 100% diện tích.

Vụ Xuân 2022, tiến độ lấy nước, làm đất rất thuận lợi. Bám sát lịch xả nước của tỉnh để lấy nước đở ải và làm đất. Toàn huyện bắt đầu lấy nước đở ải và bừa ngả từ ngày 06/01/2023, đến ngày 17/01/2023, bừa lần 1 xong 100% diện tích; 100% diện tích đủ nước.

- Thời vụ gieo, cấy lúa:

Các đơn vị đã tập trung chỉ đạo, hướng dẫn các hộ nông dân gieo cấy đúng lịch của huyện, kết thúc gieo cấy trước ngày 05/02/2023.

6. Công tác bảo vệ thực vật và quản lý giống

6.1. Công tác phòng, trừ sâu bệnh, dịch hại

- Công tác dự tính, dự báo, điều tra sâu bệnh luôn được quan tâm, chỉ đạo thường xuyên, kịp thời với mục tiêu giảm tối đa lượng thuốc bảo vệ thực vật trên đồng ruộng, bảo vệ môi trường.

- UBND huyện tập trung chỉ đạo công tác diệt chuột ngay từ đầu vụ; tổ chức cấp phát 417,2 kg thuốc diệt chuột Antimice 3DP để diệt chuột đồng loạt ở giai đoạn sau gieo cấy, thuốc diệt chuột phân bổ muện tuy nhiên các HTX đã chủ động đánh chuột ngay từ đầu vụ do đó tỷ lệ chuột hại thấp hơn so với năm trước.

- Điều kiện thời tiết trong vụ có nền nhiệt độ cao hơn TBNN, ít mưa thuận lợi cho cây lúa sinh trưởng phát triển tốt. Nhìn chung thời gian phát sinh, quy mô và mức độ gây hại các đối tượng dịch hại tương đương so với vụ đông xuân năm 2022.

- Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp với Trung tâm dịch vụ nông nghiệp dự báo chính xác đúng đối tượng, diện tích phòng trừ và thời điểm phun trừ, hướng dẫn các đơn vị thực hiện đúng theo nguyên tắc “4 đúng”, không có diện tích lúa bị giảm năng suất do sâu, bệnh gây ra.

- Tổng diện tích nhiễm lúa cỏ vụ xuân năm 2023 là 296,5 ha, không có diện tích nhiễm nặng phải cắt bỏ, (Diện tích nhiễm lúa cỏ bằng 19,9 % so với vụ xuân năm 2022) do chuyển đổi phương thức gieo cấy từ sạ sang cấy và giữ nước tốt ở giai đoạn đầu vụ.

6.2. Công tác quản lý giống, phân bón, thuốc BVTV

- UBND huyện ban hành Quyết định 95/QĐ-UBND ngày 11/5/2023 về thành lập đoàn kiểm tra vật tư nông nghiệp trên địa bàn huyện Yên Khánh.

- Chú trọng công tác tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, thông qua các hội nghị, tổ chức đoàn thể, HTXNN tổ chức tập huấn, chuyển giao KHKT, nhất là việc sử dụng thuốc trừ cỏ, thuốc bảo vệ thực vật quá liều lượng ảnh hưởng đến sức khỏe cộng đồng, môi trường sống.

- Phòng Nông nghiệp và phát triển nông thôn đã phối hợp với Đội quản lý thị trường số 4 kiểm tra 4 cửa hàng kinh doanh vật tư nông nghiệp trên địa bàn huyện. Xử phạt 2 cửa hàng số tiền 1.500.000 đồng .

III. Đánh giá những thuận lợi, khó khăn và bài học kinh nghiệm

1. Thuận lợi

- Công tác chỉ đạo điều hành của UBND huyện và các cơ quan chuyên môn kịp thời, sâu sát, triển khai kế hoạch sản xuất vụ Xuân 2023 đảm bảo đúng lịch thời vụ. Thời tiết vụ Xuân 2023 ấm hơn vụ xuân 2022, có nhiệt độ cao hơn TBNN, thuận lợi cho cây trồng phát triển.

- UBND các xã, thị trấn đã xây dựng và triển khai kế hoạch sản xuất vụ xuân năm 2023 kịp thời, đúng kế hoạch; các cơ quan chuyên môn đã bám sát cơ sở, đôn đốc, hướng dẫn nhân dân tổ chức sản xuất, chăm sóc, phòng trừ sâu bệnh kịp thời, an toàn, hiệu quả.

- Công tác thanh tra, kiểm tra các cơ sở kinh doanh vật tư nông nghiệp được thực hiện thường xuyên, kịp thời góp phần vào kết quả chung của huyện.

- Công tác phối hợp giữa Phòng Nông nghiệp và phát triển nông thôn và Trung tâm dịch vụ nông nghiệp được thực hiện hiệu quả; làm tốt công tác dự tính, dự báo sâu bệnh, phát hiện kịp thời, dự báo chính xác các đối tượng sâu bệnh, đồng thời đưa ra các biện pháp xử lý kịp thời, hiệu quả, hạn chế ảnh hưởng đến môi trường.

2. Một số khó khăn, tồn tại

- Diện tích nhiễm lúa cỏ tuy đã giảm so với năm 2022 nhưng vẫn còn phát sinh và gây hại ở 1 số địa phương, một bộ phận người dân chưa nhận thức được sự nguy hại của lúa cỏ nên không xử lý triệt để. Một số địa phương còn chủ quan, công tác tuyên truyền còn hạn chế.

- Việc tuyên truyền, triển khai thực hiện nghị quyết số 32/2022/NQ-HĐND ngày 15/7/2022 của HĐND tỉnh, Nghị quyết số 74/2022/NQ-HĐND ngày 10/11/2022 của HĐND huyện ở một số địa phương còn hạn chế dẫn đến hiệu quả thực hiện chưa cao.

- Một số hộ dân vẫn còn dùng lúa thương phẩm để làm giống, gieo sạ dày dẫn đến lây lan lúa cỏ và làm giảm khả năng chống chịu sâu, bệnh của cây lúa, giảm năng suất và chất lượng sản phẩm.

- Việc lạm dụng thuốc trừ cỏ trên lúa gieo sạ đã ảnh hưởng đến quá trình sinh trưởng phát triển của cây trồng, gây tồn dư thuốc trừ cỏ trong đất, trong nông sản gây mất cân bằng sinh thái, ô nhiễm môi trường, ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe cộng đồng và không có khả năng liên kết xuất khẩu lúa gạo ra thị trường quốc tế.

- Giá phân bón hữu cơ còn ở mức cao nên việc tuyên truyền, vận động nhân dân áp dụng phương thức cấy, sử dụng phân hữu cơ còn hạn chế.

- Lao động nông nghiệp tiếp tục chuyển dịch sang các ngành nghề phi nông nghiệp, nhất là lao động trẻ, gây ra thiếu hụt lao động trong hoạt động sản xuất.

3. Bài học kinh nghiệm trong sản xuất vụ Xuân 2023

- Việc chuyển đổi phương thức từ gieo sạ sang cấy, cần có sự chỉ đạo tập trung, quyết liệt, đồng bộ của các cấp ủy đảng, chính quyền. Công tác tuyên truyền của các tổ chức đoàn thể đến hội viên và nhân dân phải triển khai thường xuyên, liên tục gắn với công tác dân vận khéo đã mang lại hiệu quả.

- Tích cực liên doanh, liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ nông sản, xây dựng cánh đồng lớn sản xuất lúa theo hướng hữu cơ, nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất và làm cơ sở để xây dựng sản phẩm OCOP trong thời gian tới.

- Công tác dự tính, dự báo sâu bệnh phải thường xuyên, đảm bảo sát đúng về thời gian phát sinh, quy mô và mức độ gây hại nhằm đưa ra các giải pháp phòng trừ kịp thời, hiệu quả, đảm bảo “4 đúng” để hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại do sâu, bệnh gây ra, giảm chi phí trong sản xuất góp phần quan trọng để sản xuất vụ xuân thắng lợi.

PHẦN II

KẾ HOẠCH VÀ GIẢI PHÁP CHÍNH SẢN XUẤT VỤ XUÂN NĂM 2024

I. Đặc điểm tình hình

1. Thuận lợi

- Kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới đã góp phần nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho nhân dân, nâng cao chất lượng cơ sở hạ tầng, kỹ thuật phục vụ sản xuất.

- Các chính sách hỗ trợ sản xuất nông nghiệp theo nghị quyết 32/NQ/HĐND ngày 15/7/2022 của HĐND tỉnh; Nghị quyết 74/NQ/HĐND ngày 10/11/2022 của HĐND huyện nhất là hỗ trợ máy móc nông nghiệp, hỗ trợ sản xuất lúa theo hướng hữu cơ, chế biến sau thu hoạch... góp phần thúc đẩy sản xuất phát triển.

- Công tác chỉ đạo, điều hành, kinh nghiệm tổ chức thực hiện sản xuất của các cấp, các ngành, các HTX Nông nghiệp và nhận thức của nông dân về sản xuất nông nghiệp, ứng dụng các tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất đã được nâng lên.

- Tiếp tục thực hiện Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp giai đoạn 2023-2025, nhằm nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững. Một số mô hình chuyển đổi bước đầu đã đem lại hiệu quả có sức lan tỏa trên địa bàn huyện.

- Giá phân bón vô cơ giảm, giá thu mua lúa gạo cao hơn cùng kỳ năm trước tạo động lực cho người dân tích cực tham gia sản xuất.

2. Khó khăn

- Tình hình thời tiết diễn biến phức tạp, đầu vụ thường có rét đậm, rét hại, gây khó khăn trong sản xuất.

- Tình hình phát sinh gây hại của các đối tượng sâu, bệnh phức tạp, nhất là lúa cỏ, chuột hại, ảnh hưởng đến sản xuất.

- Các mô hình sản xuất theo chuỗi chưa nhiều, chưa có nhiều mô hình nhân ra diện rộng.

- Giá cả vật tư nông nghiệp không ổn định, giá phân bón hữu cơ còn ở mức cao, giá phân vô cơ giảm ảnh hưởng đến việc mở rộng diện tích sản xuất lúa theo hướng hữu cơ.

- Kết cấu hạ tầng nông nghiệp, nông thôn tuy đã được đầu tư nâng cấp nhưng thiếu đồng bộ, chưa đáp ứng đầy đủ yêu cầu phục vụ sản xuất (quy hoạch, kênh mương, đường giao thông).

- Tư tưởng, tập quán canh tác cũ, khó thay đổi trong một bộ phận người nông dân, không tuân thủ lịch thời vụ, gieo, cấy quá dày, bón phân không cân đối.

II. Kế hoạch sản xuất vụ xuân năm 2024:

1. Mục tiêu chung

- Tổ chức sản xuất vụ Xuân đảm bảo kế hoạch đề ra cả về diện tích, năng suất, sản lượng lúa và các cây trồng.

- Tiếp tục đẩy mạnh chuyển đổi cơ cấu cây trồng, tăng cường ứng dụng KHKT và cơ giới hóa trong sản xuất. Tiếp thu, ứng dụng các tiến bộ kỹ thuật, nhất là tiến bộ về giống cây trồng mới, phân bón, kỹ thuật thâm canh và phòng trừ dịch hại để đạt giá trị kinh tế cao nhất trên một đơn vị diện tích.

- Tập trung chỉ đạo chuyển đổi dần phương thức sản xuất từ gieo sạ sang cấy lúa, mở rộng việc gieo mạ khay, cấy bằng máy. Phấn đấu diện tích lúa cấy đạt từ 60% diện tích trở lên; xây dựng các mô hình sản xuất có giá trị kinh tế cao, chuyển đổi diện tích lúa hiệu quả thấp sang các cây trồng hàng năm mới có giá trị kinh tế cao hơn trên cơ sở thực hiện quy hoạch và kế hoạch sử dụng đất. Quy hoạch và chuyển một số diện tích gieo trồng sử dụng phân vô cơ sang sản xuất theo hướng hữu cơ.

- Khuyến khích, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp, tập thể, cá nhân có nhu cầu sản xuất hàng hóa tập trung thuê đất, mượn đất, liên doanh, liên kết với nông dân sản xuất lúa giống, lúa thương phẩm chất lượng cao, sản xuất rau củ quả hàng hóa, ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất và tiêu thụ nông sản phẩm cho nhân dân.

- Tổ chức triển khai có hiệu quả nghị quyết 32/NQ/HĐND ngày 15/7/2022 của HĐND tỉnh; Nghị quyết 74/NQ/HĐND ngày 10/11/2022 của HĐND huyện về các chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất nông nghiệp trên địa bàn huyện giai đoạn 2022 – 2025.

2. Mục tiêu cụ thể

Năm 2024 phấn đấu tổng diện tích gieo trồng 8.290 ha, trong đó diện tích lúa 7300 ha; diện tích cây màu các loại 990 ha ; Giá trị sản xuất vụ xuân phấn đấu đạt 537.511 triệu đồng, ước giá trị sản xuất trên ha canh tác đạt 64,84 triệu đồng.

(Có biểu chi tiết kèm theo)

III. Một số giải pháp chủ yếu

1. Bố trí cơ cấu trà, cơ cấu giống

1.1. Cây lúa

Năm 2024, tiết Đại hàn vào ngày 21/01/2024 (tức ngày 11 tháng Chạp năm Quý Mão) đây là giai đoạn dự báo rét đậm, rét hại cao nhất trong năm; tiết lập Xuân vào ngày 04/02/2024 (ngày 25/12 năm Quý Mão), tiết lập hạ vào ngày 06/5/2024. Để tạo điều kiện cho lúa trở bông trong khung thời vụ thích hợp nhất, UBND huyện thống nhất bố trí lịch thời vụ như sau:

- Cơ cấu trà lúa: Chủ trương của huyện ở vụ Xuân 2024 là: 100% diện tích được gieo cấy bằng trà xuân muộn.

- Cơ cấu giống lúa:

+ Lúa thuần: Khoảng 95% diện tích gieo cấy trở lên; Các giống lúa thuần chủ yếu đưa vào gieo cấy ở vụ xuân 2024 gồm: Bắc thơm số 7 có gen kháng bạc lá, Đài thơm 8, VNR 20, QR1, DQ11, Nếp 97, nếp A Sào, ND 502, Hương Bình, Nếp Hương, TBR89, TBR225, ADI 28.

Chú ý: Hạn chế đưa các giống lúa thuần nhiễm bệnh đạo ôn lá vào sản xuất vụ xuân như giống: BC15, Nếp Nhung lùn, Nếp Anh Đào...

+ Lúa lai: Khoảng 5 % diện tích gieo cấy, sử dụng các giống: Nhị ưu 838, Phú ưu...

+ Đối với các HTX Nông nghiệp có ký kết hợp đồng với các công ty, doanh nghiệp sản xuất lúa giống, mô hình khảo nghiệm giống, thử nghiệm phải báo cáo cơ quan quản lý nhà nước theo quy định.

* Thời vụ gieo cấy

- Đối với lúa gieo sạ: Từ ngày 04/02/2024 – 09/02/2024 (Tức từ ngày 25/12 – 29/12 năm Quý Mão): Sử dụng các giống: Bắc thơm số 7, QR1, Khang Dân, Đài thơm 8, Hương Bình, Nếp Hương, TBR89, TBR225, ADI 28, (Lưu ý: Bố trí thời vụ gieo sạ để lúa trở vào thời điểm tương đương với lúa cấy).

- Đối với lúa cấy: Gieo mạ nền, khay có che phủ nilon để chống rét cho mạ; Thời vụ gieo từ ngày 25/01/2024 – 30/01/2024 (Tức 15/12 - 20/12 năm Quý Mão); thời gian cấy từ 14/02 – 19/2/2024 (tức từ 05 – 10 tháng Giêng năm Giáp Thìn).

1.2. Cây lạc: Chủ yếu gieo trồng bằng các giống L14, L15, Sư tuyền, MD7, TQ1, Sán dầu 30... Thời vụ gieo trồng lạc xuân trong tiết lập xuân và xong trước 15/02/2024, khi nhiệt độ từ 15°C trở lên.

* **Một số cây trồng khác như:** Dưa các loại, bầu bí, ớt, cà chua... gieo trồng trên đất vằn, đất 2 lúa chủ động tưới tiêu, tiến hành bón bầu trước khi trồng.

(Có lịch thời vụ kèm theo)

Lưu ý: Không gieo cấy các cây trồng trong điều kiện thời tiết $<14^{\circ}\text{C}$, phải bám sát điều kiện thời tiết để có phương án ngâm ủ lúa giống chủ động, linh hoạt trong quá trình gieo cấy vụ xuân khi gặp điều kiện thời tiết bất thuận.

2. Làm đất

Công tác làm đất phải được thực hiện càng sớm càng tốt để đất “được ải”. Làm đất kỹ, tơi nhuyễn, san phẳng mặt ruộng, lên luống từ 2-3 cm đối với diện tích gieo sạ để tiện lợi cho việc chăm sóc phun thuốc trừ sâu, bệnh và khi cần tháo kiệt nước khi ở giai đoạn mới gieo khi có rét hại xảy ra. Các đơn vị căn cứ vào tình hình thực tế, bố trí làm đất cho phù hợp với lịch gieo cấy.

3. Điều tiết nước

Công ty THHH một thành viên khai thác công trình thủy lợi Ninh Bình, chi nhánh huyện Yên Khánh chuẩn bị tốt các điều kiện bảo dưỡng, tu sửa máy móc, nạo vét kênh mương, quản lý chặt chẽ nguồn nước tưới, theo dõi chặt chẽ lịch xả nước của tập đoàn điện lực Việt Nam để điều tiết nước hợp lý, đảm bảo cung cấp kịp thời, đủ nước từng giai đoạn sinh trưởng của cây trồng theo yêu cầu của sản xuất.

Các HTX Nông nghiệp ký hợp đồng tưới tiêu với Công Ty TNHH một thành viên khai thác công trình thủy lợi Ninh Bình, chi nhánh huyện Yên Khánh đảm bảo đủ nước tưới, tiêu cho cây trồng của đơn vị mình. Nâng cao trách nhiệm điều hành, chất lượng các khâu làm đất, tưới tiêu, phòng trừ sâu bệnh.

Dự kiến lịch lấy nước như sau :

- Đợt 1 : Từ ngày 08-26/01/2024 (27/11 – 06/12/ 2023 Quý Mão)
- Đợt 2 : Từ ngày 23/01 – 29/01/2024 (13/12- 19/12 Quý Mão)
- Đợt 3 : Từ ngày 09/02 – 12/02/2024 (30/12- 03/01 Giáp Thìn)

Các HTX phối hợp với chi nhánh khai thác công trình thủy lợi huyện bố trí lấy nước, giữ nước đảm bảo cho việc làm đất, gieo cấy và tưới dưỡng cho lúa.

4. Chế độ bón phân

- Hướng dẫn nông dân thực hiện theo đúng quy trình sản xuất; Bón phân đủ lượng, cân đối giữa các loại phân bón, chú trọng tăng phân Kali. Tăng cường sử dụng các sản phẩm phân bón hữu cơ, hữu cơ vi sinh để từng bước giảm lượng phân hóa học, nâng cao chất lượng sản phẩm và góp phần bảo vệ môi trường bền vững.

- Phương thức bón: Bón tập trung, cân đối, với phương châm “nặng đầu, nhẹ cuối” tùy điều kiện thời tiết, chân đất, tình hình sinh trưởng phát triển của cây trồng để điều chỉnh lượng phân bón, phương thức chăm bón, thời điểm chăm bón cho phù hợp.

5. Công tác phòng trừ sâu bệnh, cỏ dại và diệt chuột

- Tăng cường kiểm tra đồng ruộng, theo dõi chặt chẽ diễn biến thời tiết, sinh trưởng của cây trồng, diễn biến của các đối tượng dịch hại chính trên các cây trồng. Dự báo thời gian phát sinh, quy mô, mức độ gây hại của các đối tượng sâu bệnh, tổ chức xử lý kịp thời, hiệu quả các ổ khi sâu bệnh còn ở diện hẹp, tránh phun thuốc tràn lan, gây ô nhiễm môi trường, gây mất cân bằng sinh thái.

- Tăng cường công tác tuyên truyền cách nhận biết và triển khai các biện pháp phòng, xử lý triệt để lúa cỏ ngay từ đầu vụ không để phát tán, lây lan trên đồng ruộng. Cụ thể:

+ Không được lấy thóc thối làm giống cho vụ sau.

+ Đối với những ruộng có nhiễm nặng lúa cỏ cần xử lý đất 2 lần bằng các chế phẩm phân hủy gốc rễ như Trichoderma, Sumitri... ở hai thời điểm sau khi thu hoạch và sau khi cày bừa lần 1.

+ Diện tích vụ mùa 2023 đã bị nhiễm lúa cỏ, vụ Xuân 2024 tuyệt đối không được gieo sạ, phải chuyển sang cấy để dễ phát hiện nhổ bỏ những cây ngoài khóm, ngoài hàng.

+ Đối với 1 số diện tích nhiễm rất nặng phải tiêu hủy ở vụ trước gọn thửa có thể chuyển cơ cấu cây trồng khác.

+ Khử lần triệt để với những diện tích nhiễm nhẹ ngay từ đầu vụ.

- Các xã, thị trấn, các HTX Nông nghiệp triển khai tốt kế hoạch diệt chuột tập trung, đặc biệt ở giai đoạn đơm ả là hiệu quả nhất, diệt chuột đồng bộ thường xuyên, liên tục và mang tính cộng đồng hiệu quả, đảm bảo an toàn cho người, gia súc, gia cầm và môi trường.

6. Công tác kiểm tra thị trường vật tư nông nghiệp

- Thành lập các Đoàn thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật của các cơ sở sản xuất, kinh doanh hàng hóa vật tư nông nghiệp phục vụ sản xuất vụ Xuân 2024 trên địa bàn;

- Theo dõi kiểm soát chặt chẽ nguồn gốc xuất xứ, bao bì nhãn mác, hồ sơ chất lượng, danh mục sản phẩm các loại hàng hóa vật tư nông nghiệp kinh doanh trên địa bàn;

- Tăng cường công tác kiểm tra việc chấp hành pháp luật về hoạt động sản xuất, kinh doanh giống cây trồng, thuốc bảo vệ thực vật, vật tư, phân bón,... kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các cơ sở vi phạm theo quy định hiện hành, đảm bảo hàng hoá phục vụ sản xuất, lưu thông trên thị trường có chất lượng tốt, giá cả hợp lý phục vụ kịp thời kế hoạch sản xuất đề ra. Tập trung quản lý ngay từ đầu vụ về giống, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật.

7. Kế hoạch chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa năm 2024

- Rà soát, thống kê số diện tích đất trồng lúa kém hiệu quả; nghiên cứu đối tượng chuyển đổi và lập phương án phù hợp theo quy định tại Nghị định số 35/2016/NĐ-CP của Chính phủ về quản lý, sử dụng đất trồng lúa, hạn chế thấp nhất tình trạng nông dân bỏ hoang đất sản xuất nông nghiệp.

- Khuyến khích, hỗ trợ các doanh nghiệp, cá nhân tích tụ, tập trung ruộng đất để sản xuất nông nghiệp hàng hóa theo mô hình cánh đồng lớn gắn với tiêu thụ sản phẩm.

- Theo đề xuất nhu cầu chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa của các xã, thị trấn. Năm 2024, huyện Yên Khánh dự kiến chuyển đổi 68,8 ha đất trồng lúa sang trồng cây hàng năm và cây lâu năm (trong đó 52,4 ha sang trồng cây lâu năm; 16,4 ha sang trồng cây hàng năm)

8. Một số cơ chế, chính sách của địa phương đã và đang áp dụng để hỗ trợ sản xuất trong năm 2024 và các vụ tiếp theo

Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị Quyết số 32/NQ-HĐND ngày 15/7/2022 của HĐND tỉnh Ninh Bình quy định chính sách hỗ trợ phát triển kinh tế nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn huyện giai đoạn 2022-2025 về lĩnh vực trồng trọt và Nghị quyết số 74/NQ-HĐND ngày 10/11/2022 của HĐND huyện Yên Khánh phê duyệt Đề án xây dựng nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu huyện Yên Khánh giai đoạn 2021-2025.

PHẦN III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. UBND các xã, thị trấn, các HTX nông nghiệp chủ động xây dựng, triển khai kế hoạch sản xuất vụ Xuân 2024 theo đúng kế hoạch của UBND huyện, tập trung chỉ đạo có hiệu quả công tác tổ chức diệt chuột bảo vệ cây trồng.

- Xây dựng kế hoạch thực hiện các mô hình, dự án đề nghị hỗ trợ trong sản xuất nông nghiệp theo Nghị quyết số 32/NQ-HĐND ngày 15/7/2022 của HĐND tỉnh Ninh Bình quy định chính sách hỗ trợ phát triển kinh tế nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn huyện giai đoạn 2022-2025 về lĩnh vực trồng trọt và Nghị quyết số 74/NQ-HĐND ngày 10/11/2022 của HĐND huyện Yên Khánh phê duyệt Đề án xây dựng nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu huyện Yên Khánh giai đoạn 2021-2025. Đặc biệt là nhu cầu mua máy cấy và sản xuất lúa hữu cơ.

2. Phòng Nông nghiệp và PTNT, Trung tâm dịch vụ nông nghiệp phối hợp với các HTX nông nghiệp tổ chức tập huấn, hướng dẫn quy trình kỹ thuật gieo cấy, chăm sóc phòng trừ sâu bệnh; tăng cường kiểm tra, đôn đốc xây dựng các mô hình mới; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra thị trường vật tư nông nghiệp,

kiểm tra chất lượng giống cây trồng, thuốc BVTV, vật tư phân bón; giúp các HTX nông nghiệp ký kết hợp đồng thu mua tiêu thụ nông sản cho nông dân.

3. Các ngành, các phòng ban, đoàn thể phối hợp đôn đốc các xã, thị trấn hướng dẫn nông dân thực hiện tốt kế hoạch sản xuất, ứng dụng các tiến bộ kỹ thuật, xây dựng và nhân rộng các mô hình mới, có hiệu quả, các mô hình sản xuất theo hướng hữu cơ, mô hình sản xuất theo hướng an toàn vệ sinh thực phẩm.

4. Chi nhánh Khai thác Công trình thủy lợi huyện phối hợp với các HTX nông nghiệp xây dựng kế hoạch và tổ chức điều hành tưới, tiêu kịp thời với từng giai đoạn sinh trưởng phát triển của cây trồng vụ xuân 2024.

5. Trung tâm văn hóa- thể thao và truyền thanh huyện

Phối hợp với Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Trung tâm dịch vụ nông nghiệp huyện tuyên truyền các biện pháp chăm sóc, phòng trừ sâu, bệnh vụ xuân năm 2024 kịp thời đạt hiệu quả.

UBND huyện trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- Sở NN&PTNT;
- Thường vụ Huyện ủy;
- TT HĐND huyện;
- CT UBND huyện;
- Các PCTUBND huyện;
- Các đơn vị có liên quan;
- Bí thư, CT UBND các xã, thị trấn;
- CTHĐQT Các HTX Nông nghiệp;
- Phòng Nông nghiệp &PTNT;
- Trung tâm DVNN;
- Lưu VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lâm Văn Xuyên

